

TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN, NHIỆM KỲ 2026-2031



1. Họ và tên thường dùng: ĐÀO HỒNG VẬN
2. Họ và tên khai sinh: ĐÀO HỒNG VẬN
- Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.
3. Ngày, tháng, năm sinh: 22/4/1973.
4. Giới tính: Nam.
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.
7. Quê quán: Xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên).

8. Nơi đăng ký thường trú: Xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 15 Marina, Khu đô thị Ecopark, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên.

9. Số Căn cước: 033xxxxxx171;
- Ngày cấp: 20/8/2021;
- Cơ quan cấp: Bộ Công an.
10. Dân tộc: Kinh.
11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Nông học, chuyên ngành Ngân hàng - Tài chính;
- Học vị: Không; Học hàm: Không;
- Lý luận chính trị: Cao cấp;
- Ngoại ngữ: Anh trình độ C.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Giám đốc Sở Nội vụ.

15. Nơi công tác: Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên.

16. Ngày vào Đảng: 07/12/2000;

- Ngày chính thức: 07/12/2001; Số thẻ đảng viên: 033xxxxxx171;
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Bí thư Đảng ủy Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên.
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không.

Lý do ra khỏi Đảng:

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Không;
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 01 Bằng khen của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 09 Bằng khen cấp tỉnh.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội khóa XV.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên nhiệm kỳ 2016-2021.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 3 năm 1996 đến hết tháng 12 năm 1996	Làm hợp đồng tại Sở Địa chính tỉnh Hải Hưng.
Từ tháng 01 năm 1997 đến hết tháng 5 năm 1999	Hợp đồng tập sự tại Sở Địa chính tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 6 năm 1999 đến hết tháng 9 năm 1999	Chuyên viên phòng Tổ chức - Hành chính, Sở Địa chính tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 10 năm 1999 đến hết tháng 6 năm 2002	Chuyên viên phòng Địa chính huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Từ tháng 7 năm 2002 đến hết tháng 12 năm 2005	Phó trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch - Thương mại huyện Văn Giang; tháng 08/2005 là Huyện ủy viên (từ tháng 05/2003 đến tháng 07/2006 học văn bằng 2, chuyên ngành cử nhân Tài chính - Ngân hàng buổi tối tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội).
Từ tháng 01 năm 2006 đến hết tháng 9 năm 2011	Huyện ủy viên, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (từ tháng 09/2007 đến tháng 06/2008 học hệ tập trung Lý luận chính trị cao cấp tại Học viện Chính trị khu vực I).
Từ tháng 10 năm 2011 đến hết tháng 12 năm 2011	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 01 năm 2012 đến hết tháng 01 năm 2014	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng ban Dân vận Huyện ủy (Tháng 08/2013 đi học lớp Quốc phòng - An ninh tại trường Quân sự Quân khu 3).
Từ tháng 02 năm 2014 đến hết tháng 02 năm 2015	Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 3 năm 2015 đến hết tháng 10 năm 2015	Bí thư Huyện ủy Văn Giang, tháng 04 năm 2015 là Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 11 năm 2015 đến hết tháng 01 năm 2022	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (từ tháng 07/2021 là Đại biểu Quốc hội khóa XV, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội).
Từ tháng 02 năm 2022 đến hết tháng 5 năm 2022	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; đại biểu Quốc hội khóa XV, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.
Từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 4 năm 2024	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đại biểu Quốc hội khóa XV, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.
Từ tháng 4 năm 2024 đến ngày 10 tháng 2 năm 2025	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, khoá XV.
Từ ngày 11 tháng 02 năm 2025 đến ngày 17 tháng 2 năm 2025	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên khóa XV, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, khoá XV.
Từ ngày 18 tháng 02 năm 2025 đến ngày 21 tháng 4 năm 2025	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên khóa XV.
Từ ngày 22 tháng 4 năm 2025 đến hết tháng 6 năm 2025	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Hưng Yên khóa XV, Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.
Từ tháng 7 năm 2025 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên khóa XV, Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.

Hưng Yên, ngày 25 tháng 01 năm 2026

Ký tên
(Đã ký)
Đào Hồng Vận